Chi tiết mã HS 8414

Mã HS	8414
Mô tả hàng hóa	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 08:12:09
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/8414/

49 dòng thuế thuộc 8414

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.10.00	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bơm chân không	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.20.10	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bơm không khí điều khiển bằng tay hoặc chân: / - - Bơm xe đạp	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.20.90	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bơm không khí điều khiển bằng tay hoặc chân: / - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.30.40	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Máy nén sử dụng trong thiết bị làm lạnh: / - - Có công suất làm lạnh trên 21,10 kW, hoặc có dung tích làm việc trên một chu kỳ từ 220 cc trở lên	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.30.90	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Máy nén sử dụng trong thiết bị làm lạnh: / - - Loại khác	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.40.00	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Máy nén không khí lắp trên khung có bánh xe di chuyển	chiếc	10,5%	7%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.51.10	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Quạt bàn, quạt sàn, quạt tường, quạt cửa sổ, quạt trần hoặc quạt mái, có động cơ điện gắn liền với công suất không quá 125 W: / - - - Quạt bàn và quạt dạng hộp	chiếc	45%	30%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.51.91	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Quạt bàn, quạt sàn, quạt tường, quạt cửa sổ, quạt trần hoặc quạt mái, có động cơ điện gắn liền với công suất không quá 125 W: / - - - Loại khác: / - - - - Có lưới bảo vệ	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.51.99	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Quạt bàn, quạt sàn, quạt tường, quạt cửa sổ, quạt trần hoặc quạt mái, có động cơ điện gắn liền với công suất không quá 125 W: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.10	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 125 kW: / - - - - Quạt, loại chỉ sử dụng hoặc chủ yếu sử dụng để làm mát bộ vi xử lý, thiết bị viễn thông, máy xử lý dữ liệu tự động hoặc các khối chức năng của máy xử lý dữ liệu tự động (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.20	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 125 kW: / - - - - Quạt gió phòng nổ, loại sử dụng trong hầm lò	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.30	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 125 kW: / - - - - Máy thổi khí (SEN)	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.41	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 125 kW: / - - - - Loại khác: / - - - - - Có lưới bảo vệ	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.49	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 125 kW: / - - - - Loại khác: / - - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.59.50	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Máy thổi khí (SEN)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.91	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác: / - - - - - Có lưới bảo vệ	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.92	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác: / - - - - - Quạt gió phòng nổ, loại sử dụng trong hầm lò	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.59.99	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Quạt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác: / - - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.60.11	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm: / - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - Tủ hút, lọc không khí sử dụng trong phòng thí nghiệm (SEN)	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.60.19	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm: / - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.60.91	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm: / - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - Phù hợp dùng trong công nghiệp	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.60.99	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm: / - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.70.11	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Tủ an toàn sinh học kín khí: / - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - Có nắp chụp hút với kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.70.19	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Tủ an toàn sinh học kín khí: / - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.70.21	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Tủ an toàn sinh học kín khí: / - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - Có nắp chụp hút với kích thước chiều ngang tối đa không quá 120 cm	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.70.29	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Tủ an toàn sinh học kín khí: / - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.11	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa trên 120 cm: / - - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - - Tủ hút, lọc không khí sử dụng trong phòng thí nghiệm (SEN)	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.19	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa trên 120 cm: / - - - Đã lắp bộ phận lọc: / - - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.21	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa trên 120 cm: / - - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - - Phù hợp dùng trong công nghiệp	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.29	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Nắp chụp hút có kích thước chiều ngang tối đa trên 120 cm: / - - - Chưa lắp bộ phận lọc: / - - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.30	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Thiết bị tạo gió có cơ cấu piston dịch chuyển tự do dùng cho tua bin khí	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.41	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Máy nén trừ loại thuộc phân nhóm 8414.30 hoặc 8414.40: / - - - Mô-đun nén khí sử dụng trong khoan dầu mỏ	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.42	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Máy nén trừ loại thuộc phân nhóm 8414.30 hoặc 8414.40: / - - - Dùng cho máy điều hòa không khí của ô tô (SEN)	chiếc	10,5%	7%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.80.43	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Máy nén trừ loại thuộc phân nhóm 8414.30 hoặc 8414.40: / - - - Dạng kín dùng cho máy điều hòa không khí (SEN)	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.49	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Máy nén trừ loại thuộc phân nhóm 8414.30 hoặc 8414.40: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.50	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Máy bơm không khí	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.80.90	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Loại khác: / - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.21	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của quạt: / - - - Của hàng hóa thuộc nhóm 84.15, 84.18, 85.09 hoặc 85.16	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.22	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của quạt: / - - - Của máy thổi khí	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.29	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của quạt: / - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.31	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của nắp chụp hút: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.60	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.32	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của nắp chụp hút: / - - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.80	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.41	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.10: / - - - Dùng cho máy hoạt động bằng điện	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8414.90.42	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.10: / - - - Dùng cho máy không hoạt động bằng điện	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.50	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.20	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.60	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.30	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.70	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.40	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.80	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của hàng hóa thuộc phân nhóm 8414.70	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8414.90.90	Bơm không khí hoặc bơm chân không, máy nén không khí hoặc chất khí khác và quạt; nắp chụp hút tuần hoàn gió hoặc thông gió có kèm theo quạt, có hoặc không lắp bộ phận lọc; tủ an toàn sinh học kín khí, có hoặc không lắp bộ phận lọc / - Bộ phận: / - - Của máy bơm hoặc máy nén khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.